

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 19/2025/QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 30 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Quy định về diện tích, vị trí, mục đích sử dụng của công trình xây dựng phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất lúa trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật Trồng trọt ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 2444/TTr-SNNMT ngày 19/6/2025;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định Quy định về diện tích, vị trí, mục đích sử dụng của công trình xây dựng phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về diện tích, vị trí, mục đích sử dụng của công trình xây dựng phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cơ quan quản lý nhà nước về đất đai; người sử dụng đất trồng lúa và các cơ quan, tổ chức cá nhân có liên quan đến việc quản lý, sử dụng đất trồng lúa.

Điều 3. Diện tích, vị trí, mục đích xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa

Công trình được xây dựng đảm bảo tuân thủ quy định tại điểm a, điểm b, điểm c khoản 1 Điều 9 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP và các quy định sau:

1. Diện tích đất xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa: Công trình chỉ được xây dựng đối với diện tích đất trồng lúa tập trung có diện tích tối thiểu từ 50 ha trở lên; tỷ lệ diện tích công trình xây dựng tối đa chiếm 0,1% tổng diện tích đất sản xuất nhưng không vượt quá 500m².

2. Công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa được xây dựng ở 01 (một) hoặc nhiều vị trí khác nhau trong khu vực đất trồng lúa, đảm bảo tổng diện tích theo quy định tại khoản 1 của điều này. Việc xây dựng công trình trên đất trồng lúa phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp phải đảm bảo tuân thủ các điều kiện quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 9 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP.

3. Mục đích sử dụng công trình: Công trình được xây dựng chỉ phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp theo quy định tại khoản 6 Điều 3 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP (phục vụ sơ chế, bảo quản nông sản; kho chứa vật tư nông nghiệp, máy móc, dụng cụ lao động; trưng bày, giới thiệu sản phẩm nông nghiệp).

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 7 năm 2025.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường:

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp xã, phổ biến, hướng dẫn thực hiện Quyết định này trên địa bàn tỉnh.

b) Định kỳ hàng năm hoặc khi có yêu cầu đột xuất tổng hợp tình hình thực hiện xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan có thẩm quyền.

2. Sở Xây dựng: Hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa theo quy định của pháp luật về xây dựng và pháp luật khác có liên quan theo thẩm quyền.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã:

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Quyết định này đến các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn.

b) Thực hiện quản lý, kiểm tra, giám sát việc sử dụng đất trồng lúa và xây dựng xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa trên địa bàn theo đúng quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng và pháp luật khác có liên quan theo thẩm quyền.

c) Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh nếu trên địa bàn quản lý xảy ra vi phạm các quy định liên quan đến xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa.

CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số

40+41+42+43+44+45+46+47+48+49+50+51+52+53+54+55+56+57+58+59+60+61+62+63+
64+65+66+67+68+69+70+71+72+73+74/Ngày 22/7/2025

d) Định kỳ hàng năm hoặc khi có yêu cầu đột xuất tổng hợp tình hình thực hiện xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa trên địa bàn báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường, cơ quan có thẩm quyền.

4. Người sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Cao Bằng có trách nhiệm tuân thủ đúng các quy định tại Quyết định này và các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng và pháp luật khác có liên quan.

5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở: Nông Nghiệp và Môi trường, Xây dựng; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; các tổ chức, cá nhân khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Văn Thạch